

BỘ TÀI CHÍNH

Số: **73** /2014/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **30** tháng **5** năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phí đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phí đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, như sau:

Điều 1. Đối tượng nộp phí, lệ phí

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động khi đề nghị các Tổ chức hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (sau đây gọi tắt là Tổ chức kiểm định) thực hiện kiểm định thì phải nộp phí kiểm định theo quy định tại Thông tư này.

2. Tổ chức khi nộp hồ sơ đề nghị đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thì phải nộp phí đánh giá điều kiện hoạt động và nộp lệ phí khi được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, theo quy định tại Thông tư này.

Điều 2. Đơn vị thu phí, lệ phí

1. Tổ chức kiểm định (gồm đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp) thực hiện kiểm định là đơn vị thu phí kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

2. Cục An toàn lao động (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội) là đơn vị thu phí đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Điều 3. Mức thu phí, lệ phí

1. Mức phí kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; phí đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định; lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thực hiện theo Biểu mức thu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Mức phí kiểm định áp dụng tại Tổ chức kiểm định là doanh nghiệp đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 4. Quản lý và sử dụng phí, lệ phí

1. Phí kiểm định máy, thiết bị, vật tư yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

a) Phí do đơn vị sự nghiệp thu là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, đơn vị thu phí được trích để lại 90% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

Đơn vị thu phí nộp 10% số tiền phí còn lại vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

Khi thu phí, đơn vị thu phí cấp biên lai cho người nộp phí theo quy định.

b) Phí kiểm định do Tổ chức kiểm định là doanh nghiệp thu là khoản thu không thuộc ngân sách nhà nước. Doanh nghiệp có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật đối với số phí thu được và quản lý, sử dụng số tiền thu phí sau khi đã nộp thuế theo quy định. Khi thu phí, doanh nghiệp cấp hóa đơn cho người nộp phí theo quy định.

2. Phí đánh giá điều kiện hoạt động kiểm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, đơn vị thu phí, lệ phí được trích để lại 90% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi quy định tại Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí. Đơn vị thu phí, lệ phí nộp 10% số tiền phí còn lại và 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

Khi thu phí, lệ phí, đơn vị thu cấp biên lai cho người nộp phí, lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính.

3. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí, lệ phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ, Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2014.

2. Bãi bỏ Thông tư số 20/2009/TT-BTC ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định các loại máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn. *km*

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước
- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu VT, CST (CST 5). *(370)*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai